

Bản án số: 63/2020/HS-ST
Ngày 16-9-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Đức Thọ.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Thu Hà.

2. Bà Phạm Thị Hồng Hạnh.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Trần Văn Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa:* Bà Đinh Thị Phương Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 60/2020/TLST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Kiều Văn Q, sinh năm 1970 tại xã L, huyện K, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn P, xã L, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kiều H và bà Phạm Thị S; có vợ là Nguyễn Thị K và có 03 con, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 09-6-2020 và bị tạm giam từ ngày 12-6-2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Q:* Ông Phạm Đại V-Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Nam; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị Kiều Thị T, sinh năm 1995; nơi cư trú: Thôn Đ, xã L, huyện K, tỉnh Hà Nam; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 09-6-2020, Kiều Văn Q đang ở nhà thì có đối tượng tên V ở thôn P, xã L, huyện K gọi điện thoại cho Q và nói “Ông có chơi không”. Hiểu ý V rủ đi mua ma túy về sử dụng, Q nói “Tao có bảy mươi nghìn đồng thôi”. V nói “Thế đưa đây, còn bao nhiêu tao lo”. Q tắt điện thoại rồi điều khiển xe mô tô biển số 90B1-9xxx đi từ nhà đến cổng gạch thuộc thôn P, xã L thì gặp V đang đứng đó. Q đưa cho V 70.000 đồng, V cầm tiền rồi điều khiển xe mô tô của V (không rõ biển số) đi khoảng 20 phút sau thì quay lại đưa cho Q 01 gói bên ngoài bọc giấy bạc màu trắng, Q biết đó là ma túy nên cầm cất giấu vào túi quần phía sau bên trái rồi điều khiển xe mô tô đi tìm chỗ để sử dụng. Khi Q đi đến đường liên thôn thuộc thôn P, xã L, huyện K thì bị lực lượng Công an huyện Kim Bảng yêu cầu dừng xe kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu tại túi quần phía sau bên trái của Kiều Văn Q 01 gói bọc bằng giấy bạc màu trắng, bên trong chứa các cục chất bột màu trắng đục được niêm phong trong phong bì kí hiệu QT01. Thu giữ tại túi quần phía trước bên trái của Quy 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng niêm phong trong phong bì kí hiệu QT02. Tạm giữ của Quy 01 chiếc xe mô tô biển số 90B1-9xxx.

Tại bản Kết luận giám định số 87/PC09-MT ngày 11-6-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Mẫu bột màu trắng trong phong bì kí hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,219 gam; loại: Heroine.

Tại bản Cáo trạng số 61/CT-VKSKB ngày 24-8-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Kiều Văn Q về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Q từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số Heroine đã thu giữ của bị cáo được hoàn trả lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói mẫu vật; tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động Iphone màu trắng.

Tại phiên tòa, bị cáo Kiều Văn Q khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố và nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên; bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bản thân.

Tại phiên tòa, ông Phạm Đại V là người bào chữa cho bị cáo Q có quan điểm: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, có thái độ khai báo thành khẩn, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố đẻ là người có công với đất nước để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án 18 tháng tù.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là chị Kiều Thị T trình bày: Chị là con của bị cáo Kiều Văn Q và là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe mô tô biển số 90B1-9xxx. Ngày 09-6-2020 Q mượn chiếc xe này của chị và nói là đi có việc, chị không biết Q sử dụng xe của chị vào việc phạm tội. Tại giai đoạn điều tra chị đã được cơ quan điều tra trả lại chiếc xe mô tô nên nay chị không có yêu cầu gì nữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, bản kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập.

[3] Hội đồng xét xử thấy đã có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 15 giờ ngày 09-6-2020, tại thôn P, xã L, huyện K, tỉnh Hà Nam, bị cáo Kiều Văn Q đang cất giấu trái phép 01 gói Heroine có khối lượng 0,219 gam tại túi quần phía sau bên trái của Q đang mặc với mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện Kim Bảng bắt quả tang. Như vậy, hành vi của Kiều Văn Q đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự trị an tại địa phương, vì vậy cần phải xử lý nghiêm khắc, cách li bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Khi quyết định hình phạt, xét bị cáo không có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều khai báo thành khẩn, vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, có bố đẻ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì nên bị

cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, do đó miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về nguồn gốc số Heroine: Bị cáo Q khai nhận do đối tượng tên V ở thôn P, xã , huyện K mua hộ, cơ quan CSĐT Công an huyện Kim Bảng đã xác minh tại xã L, huyện K có đối tượng tên là Tạ Văn V, sinh năm 1974, trú tại thôn P, xã L, đã nhiều lần triệu tập V để đấu tranh làm rõ nhưng V không có mặt tại địa phương. Ngoài lời khai của Q không thu thập được tài liệu, chứng cứ nào xác định V đã mua hộ ma túy cho Q, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng đã yêu cầu cơ quan CSĐT Công an huyện Kim Bảng tiếp tục đấu tranh, xác minh làm rõ hành vi mua hộ ma túy của V để xử lý theo quy định, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vật chứng của vụ án: Đối với số Heroine đã thu giữ của bị cáo gửi đi giám định được hoàn trả lại là vật cấm tàng trữ, do vậy cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với 01 chiếc điện thoại di động Iphone là phương tiện Q sử dụng để liên lạc rủ nhau đi mua ma túy, do vậy cần tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước. Đối với chiếc xe mô tô biển số 90B1-9xxx là tài sản hợp pháp của chị Kiều Thị T cho Q mượn, chị T không biết Q sử dụng xe vào việc phạm tội nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Kim Bảng đã trả lại cho chị T là phù hợp với quy định của pháp luật, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố: Bị cáo Kiều Văn Q phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Xử phạt bị cáo Kiều Văn Q 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 09-6-2020.

2. Về vật chứng của vụ án:

- Tịch thu, tiêu hủy số Heroine được niêm phong trong phong bì có số 87/PC09-MT ghi: Mẫu vật hoàn trả QT01, có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, bên trong có 01 thẻ sim Viettel.

(Các vật chứng nêu trên đều được xác định tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26-8-2020 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam với Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Kiều Văn Q phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Bị cáo và người bào chữa;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Thọ

